



# NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES

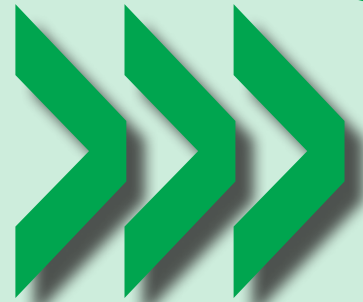
<https://vbsp.org.vn>



## NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CẠI NGHIỆN MA TÚY

# VBS

- ◆ Đối tượng vay vốn
- ◆ Điều kiện vay vốn
- ◆ Mục đích sử dụng vốn vay
- ◆ Phương thức cho vay
- ◆ Mức vốn cho vay
- ◆ Lãi suất cho vay
- ◆ Thời hạn cho vay
- ◆ Bảo đảm tài sản



Địa chỉ: 169 Linh Đường, Phường Hoàng Liệt, Hà Nội  
 Điện thoại: 84 - 24 36147184 \* Fax: 84 - 24 36417194  
 Website: [www.vbsp.org.vn](http://www.vbsp.org.vn) ; [www.vbsp.vn](http://www.vbsp.vn)  
 Email: [pr.vbsp@gmail.vn](mailto:pr.vbsp@gmail.vn)

# NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY

## 1. ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN

- Người sau cai nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện ma túy bắt buộc hoặc đã hoàn thành điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định (sau đây gọi chung là người sau cai nghiện ma túy) có nhu cầu vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng hoặc sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm.

- Cơ sở sản xuất kinh doanh bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất kinh doanh) có sử dụng lao động là người sau cai nghiện ma túy có nhu cầu vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm.

## 2. ĐIỀU KIỆN VAY VỐN

2.1. Người sau cai nghiện ma túy đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có nhu cầu vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng hoặc sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm;

b) Có tên trong danh sách người sau cai nghiện ma túy có thời gian kể từ ngày ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đến thời điểm vay vốn không quá 10 năm, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, do Công an cấp xã lập và được Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã xác nhận theo Biểu mẫu kèm theo Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg;

c) Trường hợp người sau cai nghiện ma túy vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng phải thuộc trường hợp không còn dư nợ chương trình tín dụng khác có cùng mục đích đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, có giấy xác nhận của cơ sở đào tạo nghề nghiệp theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

2.2. Cơ sở sản xuất kinh doanh đáp ứng các điều kiện sau:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật;

b) Có sử dụng tối thiểu 10% tổng số lao động là người sau cai nghiện ma túy và có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Trường hợp người sau cai nghiện ma túy là thành viên cùng hộ gia đình với chủ hộ kinh doanh hoặc là thành viên hộ kinh doanh thì không yêu cầu hợp đồng lao động.

Lao động là người sau cai nghiện ma túy tại cơ sở sản xuất kinh doanh phải có tên trong danh sách người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú hoặc có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với thời gian kể từ ngày ban hành Quyết định đến thời điểm cơ sở sản xuất kinh doanh đề nghị vay vốn không quá 10 năm;

c) Có phương án vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm.

## 3. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

3.1. Vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

Vốn vay được sử dụng để trang trải chi phí cho việc học nghề, sinh hoạt của người sau cai nghiện ma túy trong thời gian theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Chi phí này bao gồm học phí, sinh hoạt phí và chi phí học nghề khác.

3.2. Vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm

Vốn vay được sử dụng để chi trả chi phí thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm mà pháp luật không cấm.

## 4. PHƯƠNG THỨC CHO VAY

4.1. Đối với người sau cai nghiện ma túy

a) Thực hiện cho vay thông qua thành viên hộ gia đình hoặc người giám hộ của người sau cai nghiện ma túy (nếu có). Đại diện hộ gia đình hoặc người giám hộ của người sau cai nghiện ma túy là người đứng tên vay vốn và giao dịch với NHCSXH.

Trường hợp trong hộ gia đình người sau cai nghiện ma túy không còn thành viên khác từ đủ 18 tuổi trở lên hoặc những thành viên còn lại khác không còn sức lao động hoặc không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật thì người sau cai nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên trực tiếp đứng tên vay vốn tại NHCSXH.

b) Thực hiện cho vay theo phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội.

4.2. Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh

Thực hiện cho vay theo phương thức cho vay trực tiếp.

## 5. MỨC VỐN CHO VAY

5.1. Vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

Mức cho vay tối đa bằng mức cho vay quy định theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) sau khi loại trừ các khoản hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp (nếu có) theo xác nhận của cơ sở đào tạo (mức cho vay tối đa hiện tại áp dụng là 4 triệu đồng/tháng/người sau cai nghiện ma túy).

5.2. Vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm

a) Người sau cai nghiện ma túy: Mức cho vay tối đa là 200 triệu đồng/người sau cai nghiện ma túy.

Trường hợp người sau cai nghiện ma túy (trực tiếp đứng tên vay vốn hoặc vay vốn thông qua hộ gia đình, người giám hộ) đang có dư nợ chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm hoặc các chương trình cho vay cá nhân khác có mục đích sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm tại NHCSXH thì tổng dư nợ của chương trình cho vay đối với người sau cai nghiện ma túy và các chương trình có mục đích sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm không vượt quá mức cho vay tối đa theo quy định tại điểm này.

b) Cơ sở sản xuất kinh doanh: Mức cho vay tối đa là 2 tỷ đồng/cơ sở sản xuất kinh doanh và không quá 200 triệu đồng/người lao động tại cơ sở sản xuất kinh doanh.

## 6. LÃI SUẤT CHO VAY

Lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định theo từng thời kỳ (Hiện nay mức lãi suất đang áp dụng là 6,24%/năm).

Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

## 7. THỜI HẠN CHO VAY

7.1 Vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

a) Thời hạn cho vay là khoảng thời gian được tính từ ngày người vay bắt đầu nhận vốn vay cho đến ngày trả hết nợ (gốc và lãi). Thời hạn cho vay bao gồm thời hạn phát tiền vay và thời hạn trả nợ.

b) Thời hạn phát tiền vay là khoảng thời gian tính từ ngày người vay nhận món vay đầu tiên cho đến ngày người sau cai nghiện ma túy kết thúc khóa học nghề, kể cả thời gian người sau cai nghiện ma túy được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho phép nghỉ học có thời hạn và được bảo lưu kết quả học nghề (nếu có).

c) Thời hạn trả nợ là khoảng thời gian tính từ ngày người vay trả món nợ đầu tiên khi kết thúc khóa học nghề đến ngày trả hết nợ (gốc và lãi). Thời hạn trả nợ tối đa bằng 02 lần thời hạn phát tiền vay.

7.2 Vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm

Thời hạn cho vay tối đa 120 tháng. Thời hạn cho vay cụ thể do NHCSXH xem xét, quyết định trên cơ sở nguồn vốn, khả năng trả nợ của khách hàng vay vốn để thỏa thuận với khách hàng vay vốn.

## 8. BẢO ĐẢM TÀI SẢN

8.1 Người sau cai nghiện ma túy vay vốn để tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng hoặc vay vốn để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm không phải bảo đảm thực hiện nghĩa vụ vay vốn.

8.2 Cơ sở sản xuất kinh doanh vay vốn trên 200 triệu đồng phải bảo đảm thực hiện nghĩa vụ vay vốn theo quy định của pháp luật và NHCSXH về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ vay vốn.